TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG** **TAND HUYỆN MỸ XUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:38/2017/HNGĐ-ST
Ngày:14/8/2017
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Hữu**.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Bà **Lâm Thị Tám**
2/ Bà **Lý Thị Đào**
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Võ Anh Thảo**, thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
Kiểm sát viên: Ông **Lê Sỹ Nghĩa**- Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên.
Hôm nay, ngày 14 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 156/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/6/2017 về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐXX-ST ngày 24 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:
- *Nguyên đơn:* Bà **Hoa Thị Hồng Y**, sinh năm 1994. (Có mặt)
Địa chỉ: Số 152 ấp T, xã Q, huyện M, tỉnh S.
- *Bị đơn:* Ông **Phạm Minh C**, sinh năm 1992 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã Q, huyện M, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày 07 tháng 6 năm 2017, các chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên toà ngày hôm nay nguyên đơn bà Hoa Thị Hồng Y trình bày:
Bà và ông Phạm Minh C kết hôn năm 2014 đến năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện M. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và từ tháng 6 năm 2016 đến nay không còn chung sống với nhau. Nay bà Hoa Thị Hồng Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phạm Minh C.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Y và ông C có 01 con chung tên Phạm Minh P, sinh ngày 19/4/2016 hiện nay đang sống với bà Y. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu ông Phạm Minh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn ông Phạm Minh C: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho ông nhưng ông C không có ý kiến gửi cho Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên trình bày: Trong quá trình thụ lý và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

1/Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn ông Phạm Minh C. Xét thấy, ông C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Phạm Minh C.

2/Về nội dung:

2.1/ Về hôn nhân: Bà Hoa Thị Hồng Y và ông Phạm Minh C cưới nhau vào năm 2014, đến năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, bà Y và ông C từ tháng 6 năm 2016 đến nay không còn chung sống với nhau. Nay bà Hoa Thị Hồng Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phạm Minh C.

Khi giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mời hòa giải và đã tống đạt hợp lệ cho ông C 02 lần nhưng ông C không đến theo giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Hoa Thị Hồng Y giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Minh C.

Xét thấy, bà Hoa Thị Hồng Y và ông Phạm Minh C kết hôn năm 2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện M là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống giữa bà Y và ông C có nhiều mâu thuẫn nên bà Y yêu cầu được ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Y và ông C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Y. Bà Y được ly hôn với ông C.

2.2/ Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Y và ông C có 01 một người con chung là Phạm Minh P, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2016. Khi ly hôn bà Y có nguyện

vọng được tiếp tục nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu Phạm Minh Phúc đang sống với bà Hoa Thị Hồng Y nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Phạm Minh P, sinh ngày 19/4/2016 cho bà Hoa Thị Hồng Y tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành bà Hoa Thị Hồng Y không yêu cầu ông Phạm Minh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Ông Phạm Minh C được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

2.3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.4/ Về án phí sơ thẩm: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 4 Điều 131 của Bộ luật tố tụng dân sự bà Hoa Thị Hồng Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định là 300.000 đồng.

2.5/ Lời đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dan sự năm 2015; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoa Thị Hồng Y được ly hôn với ông Phạm Minh C.

2/ *Về con chung*: Giao cháu Phạm Minh P, sinh ngày 19/4/2016 cho bà Hoa Thị Hồng Y tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Phạm Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con

3/ Ông Phạm Minh C được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hoa Thị Hồng Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005307 ngày 14/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên bà Y đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự

phúc thẩm đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- UBND xã Q – huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
T HẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Hữu